

TOEIC Writing

Chủ biên Hwang Su-yeon

Chuyên ngữ phần chú giải Lê Huy Lâm

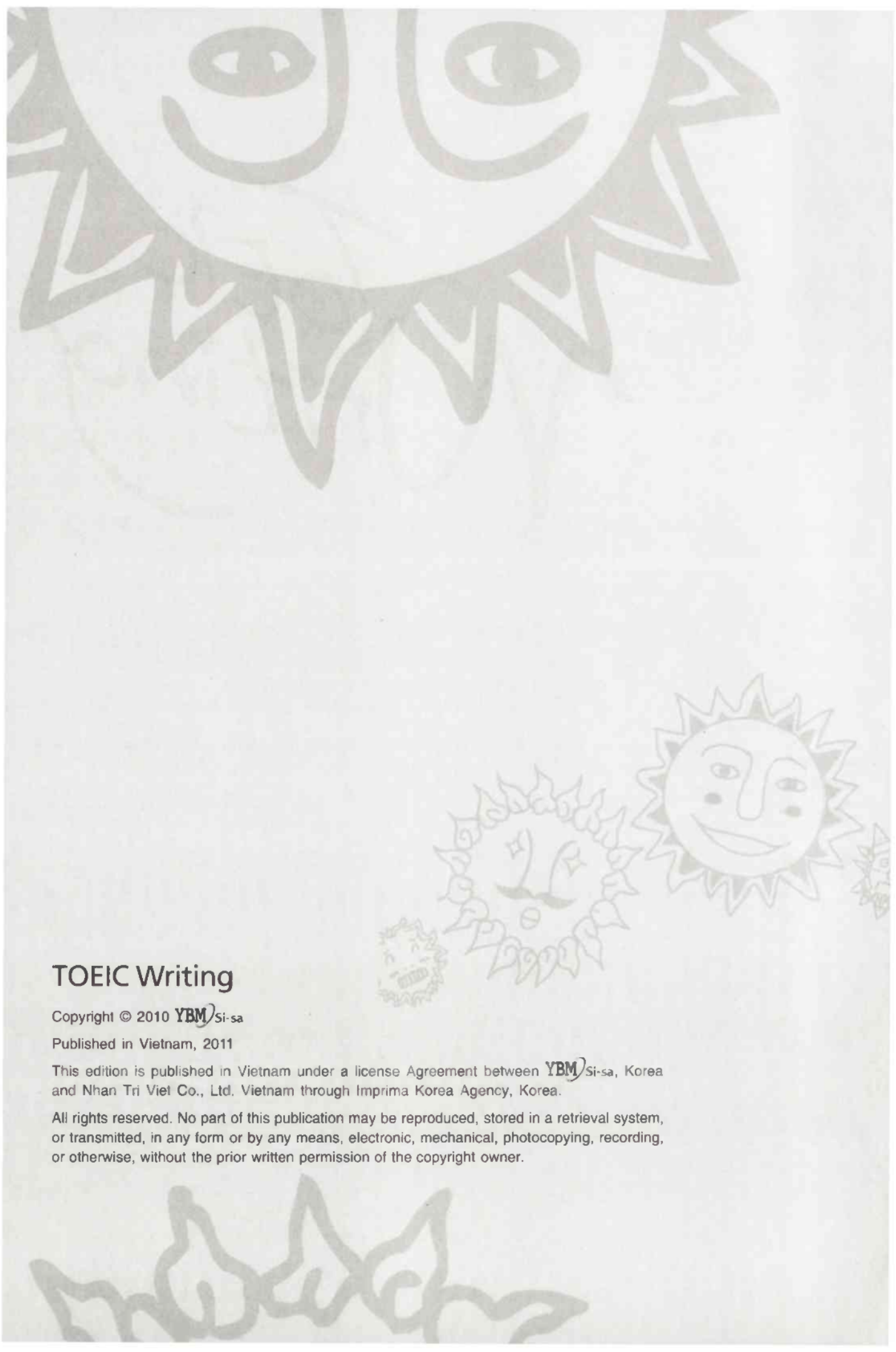
New
TOEIC
edition



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

NTV

Công ty TNHH
Nhân Trí Việt



TOEIC Writing

Copyright © 2010 **YBM** Si-sa

Published in Vietnam, 2011

This edition is published in Vietnam under a license Agreement between **YBM** Si-sa, Korea and Nhan Tri Viet Co., Ltd. Vietnam through Imprima Korea Agency, Korea.

All rights reserved. No part of this publication may be reproduced, stored in a retrieval system, or transmitted, in any form or by any means, electronic, mechanical, photocopying, recording, or otherwise, without the prior written permission of the copyright owner.

TOEIC Writing

Chủ biên Hwang Su-yeon

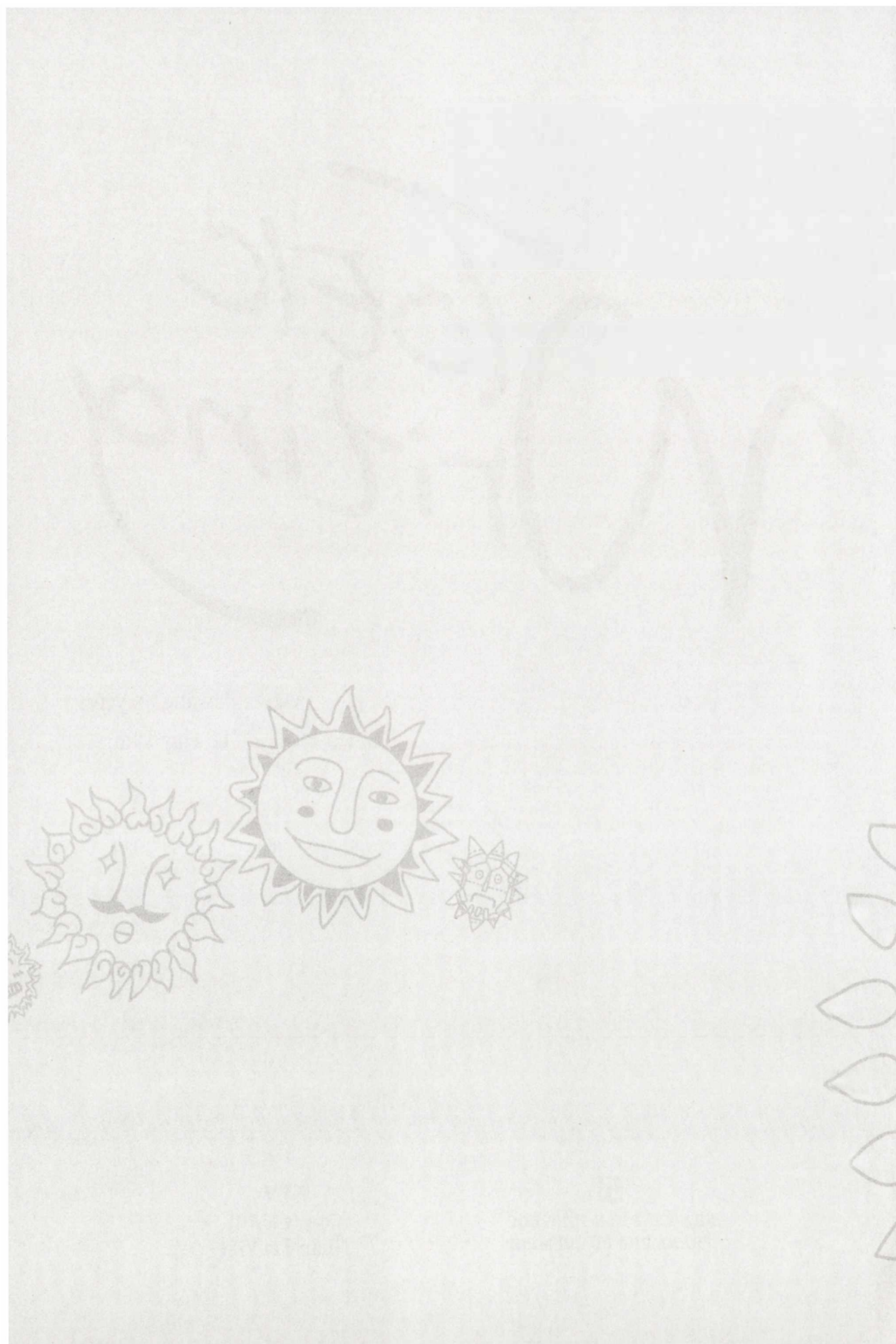
Chuyển ngữ phần chú giải Lê Huy Lâm



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

NTV

Công ty TNHH
Nhân Trí Việt





Q1 Đối tượng tham dự bài thi TOEIC Writing Test là ai (WHO?)

Bài thi TOEIC Writing Test dành cho những người học tiếng Anh muốn kiểm tra khả năng viết tiếng Anh của bản thân hoặc những người chuẩn bị tìm việc trong các công ty. Điểm số của bài thi TOEIC Writing Test được sử dụng làm cơ sở để đánh giá năng lực của người sử dụng tiếng Anh, đồng thời giúp các nhà quản lý và những người làm công tác nhân sự đưa ra quyết định phù hợp trong việc sắp xếp các vị trí hoặc đề bạt nhân sự.

Q2 Kết quả bài thi TOEIC Writing Test có giá trị đến khi nào (WHEN?)

Điểm số bài thi TOEIC Writing Test có giá trị 2 năm kể từ ngày bạn nhận được phiếu báo điểm. Năng lực sử dụng tiếng Anh của bạn có thể thay đổi theo thời gian.

Q3 TOEIC Writing Test đánh giá cái gì (WHAT?)

Mục đích của bài kiểm tra TOEIC Writing Test là nhằm kiểm tra “năng lực viết” (Writing competency) của người sử dụng tiếng Anh để truyền đạt thông tin một cách hiệu quả trong môi trường kinh doanh quốc tế. Do đó phần thi này không yêu cầu kiến thức liên quan đến công nghiệp hoặc chuyên ngành về kinh doanh.

Q4 Phiếu báo điểm gồm có những thông tin gì (WHAT?)

Điểm số của bài thi TOEIC Writing Test dao động từ 0 đến 200 và kết quả của bài thi TOEIC Writing Test cho biết năng lực viết tiếng Anh của mỗi cá nhân.

Writing Test		Scaled Score (Điểm số quy đổi) – Thể hiện mức độ lưu loát tổng thể của thí sinh dựa trên bài viết đã thực hiện. Điểm số dao động từ 0 đến 200 và được chia theo thang điểm 10. Số điểm này thể hiện tổng số điểm bạn đạt được chứ không phải là điểm số từng phần của bài thi.
Scaled Score	Proficiency Level	
0-30	1	Proficiency Level (Mức độ thông thạo ngôn ngữ) – Mức độ thông thạo ngôn ngữ trong bài thi TOEIC Writing Test được chia thành 9 Level. Các level này tương ứng với số điểm thí sinh đạt được trong bài thi Writing và cho biết năng lực viết của thí sinh đang ở mức độ nào.
40	2	
50-60	3	
70-80	4	
90-100	5	
110-130	6	
140-160	7	
170-190	8	
200	9	

Q5 Cấu trúc bài thi TOEIC Writing Test như thế nào (HOW?)

Bài thi TOEIC Writing Test được chia thành 3 phần (Part) bao gồm 8 câu hỏi. Các câu hỏi ở phần đầu nói chung là dễ, càng về sau mức độ khó càng tăng dần. Tổng thời lượng cho bài thi TOEIC Writing Test là khoảng 60 phút.

Câu hỏi	Thể loại câu hỏi	Thời gian chuẩn bị	Thời gian trả lời
1~5	Write a Sentence Based on a Picture	Không có	Tổng cộng 8 phút
6~7	Respond to a Written Request	Không có	Mỗi câu 10 phút
8	Write an Opinion Essay	Không có	Tổng cộng 30 phút

TOEIC Writing Test, cũng như TOEIC Speaking Test, là bài thi khó đạt được điểm cao. Để nâng cao năng lực viết, không những bạn cần phải chăm chỉ trau dồi vốn từ trong thời gian dài mà mỗi ngày bạn cần phải tập viết. Đồng thời bạn phải nắm vững các điểm ngữ pháp, đặc biệt là các cấu trúc câu trong tiếng Anh. Đây là những yếu tố rất quan trọng giúp hình thành một câu văn chuẩn, một bài viết hay. Để giúp bạn nắm vững các vấn đề cần thiết, TOEIC Writing đã cố gắng trình bày cách học theo từng bước nhằm nâng cao năng lực viết tiếng Anh của bạn.

1. Trình độ cao cấp: TOEIC Writing trên 160 điểm, TOEIC L/R trên 910 điểm

<Scheduler: hoàn thành trong 10 ngày>

Ghép các mảnh puzzle → Câu hỏi thực tế → Bài thi mô phỏng

DAY 01	DAY 02	DAY 03	DAY 04	DAY 05
Part 1: - Ghép các mảnh puzzle - Câu hỏi thực tế	Part 2: - Ghép các mảnh puzzle	Part 2: - Câu hỏi thực tế	Part 3: - Ghép các mảnh puzzle	Part 3: - Câu hỏi thực tế
DAY 06	DAY 07	DAY 08	DAY 09	DAY 10
Bài thi mô phỏng 1	Bài thi mô phỏng 2	Bài thi mô phỏng 3	Bài thi mô phỏng 4	Final Test

2. Trình độ trung cấp: TOEIC Writing từ trên 110 điểm ~ dưới 150 điểm, TOEIC L/R từ trên 570 ~ dưới 845 điểm

<Scheduler: hoàn thành trong 20 ngày>

Puzzle theo từng Part (trong trường hợp cần học thêm: Ngữ pháp cơ bản) → Ghép các mảnh puzzle → Câu hỏi thực tế → Bài thi mô phỏng

DAY 01	DAY 02	DAY 03	DAY 04	DAY 05
Part 1: - Mảnh puzzle 1 - Mảnh puzzle 2 - Mảnh puzzle 3	Part 1: - Mảnh puzzle 4 - Mảnh puzzle 5 - Mảnh puzzle 6	Part 1: - Ghép các mảnh puzzle - Câu hỏi thực tế	Part 2: - Mảnh puzzle 1 - Mảnh puzzle 2	Part 2: - Mảnh puzzle 3
DAY 06	DAY 07	DAY 08	DAY 09	DAY 10
Part 2: - Mảnh puzzle 3	Part 2: - Mảnh puzzle 4	Part 2: - Ghép các mảnh puzzle	Part 2: - Câu hỏi thực tế	Part 3: - Mảnh puzzle 1 - Mảnh puzzle 2
DAY 11	DAY 12	DAY 13	DAY 14	DAY 15
Part 3: - Mảnh puzzle 3	Part 3: - Mảnh puzzle 3	Part 3: - Mảnh puzzle 4	Part 3: - Ghép các mảnh puzzle	Part 3: - Câu hỏi thực tế
DAY 16	DAY 17	DAY 18	DAY 19	DAY 20
Bài thi mô phỏng 1	Bài thi mô phỏng 2	Bài thi mô phỏng 3	Bài thi mô phỏng 4	Final Test

3. Trình độ sơ cấp: TOEIC Writing dưới 100 điểm, TOEIC L/R dưới 500 điểm

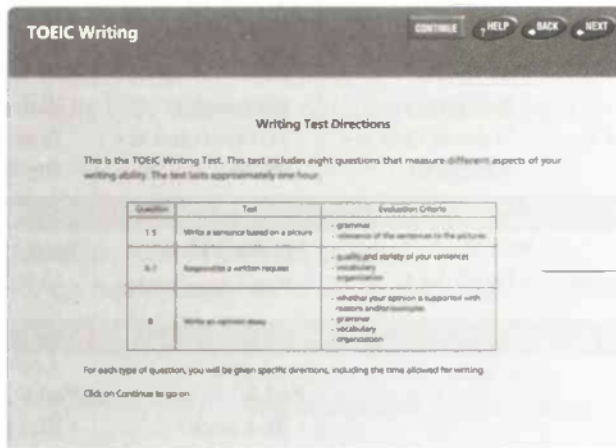
<Scheduler: hoàn thành trong 30 ngày>

Ngữ pháp cơ bản (Basic) → Puzzle theo từng Part → Ghép các mảnh puzzle → Câu hỏi thực tế → Bài thi mô phỏng

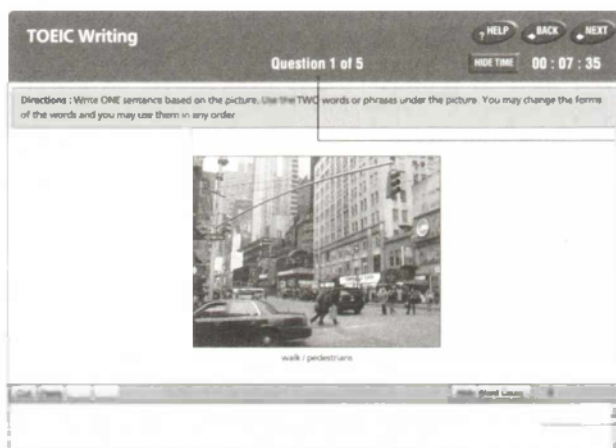
Gợi ý về các phương án học tập theo giáo trình này



DAY 01	DAY 02	DAY 03	DAY 04	DAY 05
Nắm vững đặc điểm và cấu tạo bài thi	Ngữ pháp cơ bản 1: • 02: Danh từ đếm được, danh từ không đếm được, danh từ tập hợp	Ngữ pháp cơ bản 1: 05: Cách dùng của giới từ	Ngữ pháp cơ bản 1: • 09: Liên từ	Ngữ pháp cơ bản 1: • 01: Nội động từ vs. ngoại động từ
Ngữ pháp cơ bản 3: • Punctuation Marks	Part 1: • Mảnh puzzle 1 Từ cho sẵn <danh từ + danh từ>	Part 1: • Mảnh puzzle 2 Từ cho sẵn <danh từ + (cụm) giới từ>	Part 1: • Mảnh puzzle 3 Từ cho sẵn <danh từ + liên từ>	Part 1: • Mảnh puzzle 4 Từ cho sẵn <danh từ + động từ>
DAY 06	DAY 07	DAY 08	DAY 09	DAY 10
Ngữ pháp cơ bản 1: • 03: Cách dùng của tính từ và tính từ chỉ số lượng	Part 1: • Ghép các mảnh puzzle	Part 1: • Câu hỏi thực tế	Ngữ pháp cơ bản 2: • Paraphrasing Training	Ngữ pháp cơ bản 1: • 06: Thì
Part 1: • Mảnh puzzle 5 Từ cho sẵn <động từ + giới từ> • Mảnh puzzle 6 Từ cho sẵn <động từ + liên từ>			Part 2: • Mảnh puzzle 1 Nắm bắt đặc trưng của e-mail	Part 2: • Mảnh puzzle 2 Viết câu chào mở đầu và câu chào kết thúc e-mail
DAY 11	DAY 12	DAY 13	DAY 14	DAY 15
Ngữ pháp cơ bản 1: • 01: Nội động từ vs. ngoại động từ	Ngữ pháp cơ bản 1: • 08: Thể chủ động vs. thể bị động	Ngữ pháp cơ bản 1: • 05: Cách dùng của giới từ	Ngữ pháp cơ bản 1: • 07: Câu giả định	Part 2: • Ghép các mảnh puzzle
Part 2: • Mảnh puzzle 3 Thân bài: Cách diễn đạt quan trọng của từng mission	Part 2: • Mảnh puzzle 3 Thân bài: Cách diễn đạt quan trọng của từng mission	Part 2: • Mảnh puzzle 3 Thân bài: Cách diễn đạt quan trọng của từng mission	Part 2: • Mảnh puzzle 4 Thân bài: Viết nội dung phù hợp với từng mission	
DAY 16	DAY 17	DAY 18	DAY 19	DAY 20
Part 2: • Câu hỏi thực tế	Ngữ pháp cơ bản 1: • Phụ lục ngữ pháp cơ bản – Các mẫu câu	Ngữ pháp cơ bản 1: • 04: Trạng từ và các chức năng bổ nghĩa	Ngữ pháp cơ bản 1: • 10: Mạo từ	Ngữ pháp cơ bản 2: • Paraphrasing Training
	Part 3: • Mảnh puzzle 1 Bố cục của bài luận	Part 3: • Mảnh puzzle 2 Viết phần mở bài	Part 3: • Mảnh puzzle 2 Viết phần mở bài	Part 3: • Mảnh puzzle 3 Viết phần thân bài
DAY 21	DAY 22	DAY 23	DAY 24	DAY 25
Ngữ pháp cơ bản 1: • 06: Thì	Ngữ pháp cơ bản 1: • 09: Liên từ	Ngữ pháp cơ bản 1: • 02: Danh từ đếm được, danh từ không đếm được, danh từ tập hợp	Part 3: • Ghép các mảnh puzzle	Part 3: • Câu hỏi thực tế
Part 3: • Mảnh puzzle 3 Viết phần thân bài	Part 3: • Mảnh puzzle 3 Viết phần thân bài	Part 3: • Mảnh puzzle 4 Viết phần kết luận		
DAY 26	DAY 27	DAY 28	DAY 29	DAY 30
Bài thi mô phỏng 1	Bài thi mô phỏng 2	Bài thi mô phỏng 3	Bài thi mô phỏng 4	Final Test



Giới thiệu các phần của bài thi TOEIC Writing Test và các tiêu chí đánh giá



Số câu hỏi hiện hành trong tổng số các câu hỏi phải thực hiện và chỉ xuất hiện từ Questions 1-5

Phản để ghi câu trả lời

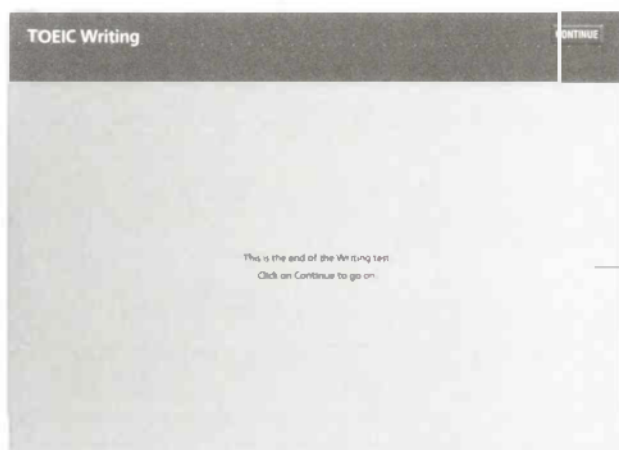


Thời gian cho phép còn lại sau khi bạn hoàn tất Question 6 trước khi chuyển sang Question 7. Bạn được hỏi sẽ tiếp tục với câu hỏi hiện tại hay chuyển sang câu hỏi tiếp theo.

Màn hình của bài thi TOEIC Writing Test



Thông báo thời gian quy định đã hết



Thông báo bài thi TOEIC Writing Test đã kết thúc

CONTINUE

Chuyển sang màn hình tiếp theo (chỉ xuất hiện ở màn hình hướng dẫn trước khi chuyển sang câu hỏi)

? HELP

Xuất hiện màn hình trợ giúp

BACK

Quay về câu hỏi trước đó

NEXT

Chuyển đến câu hỏi tiếp theo

HIDE TIME

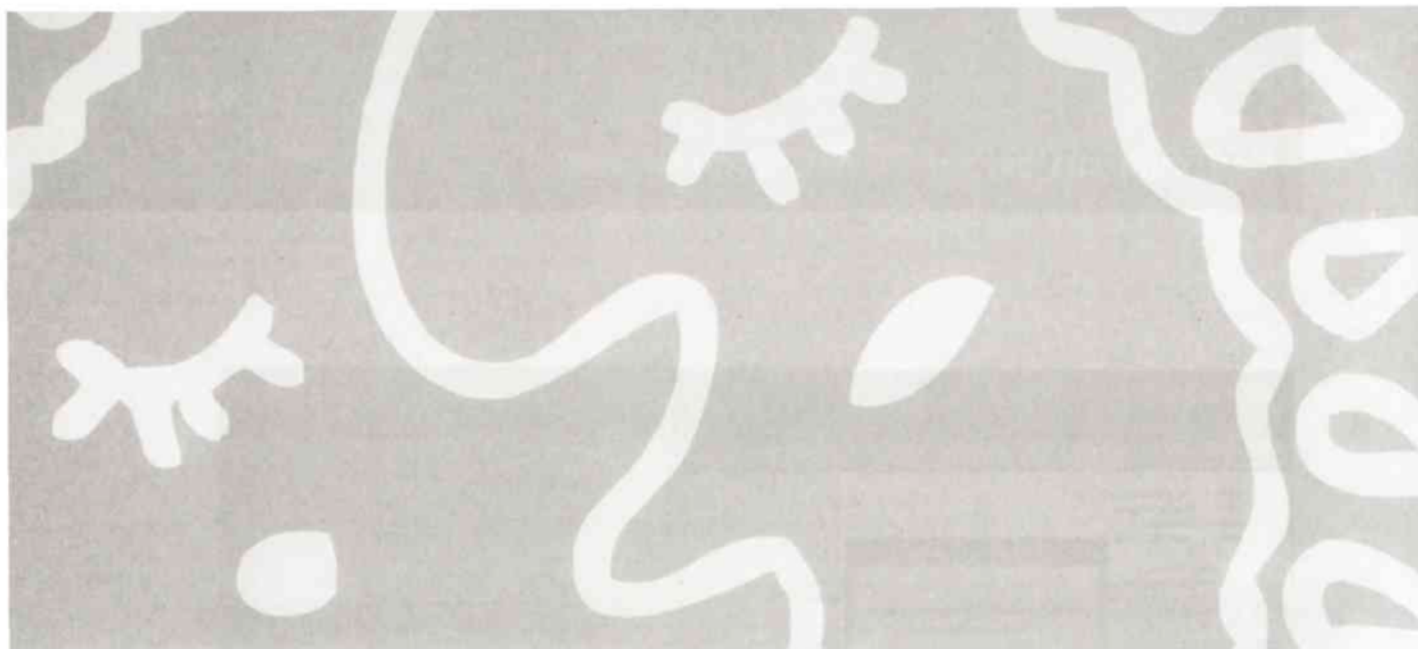
Hiển thị hoặc ẩn thời gian

Cut Paste Redo Undo

Các nút bấm chức năng giúp thao tác Cắt, Dán, Làm lại, Hủy bỏ trong lúc xử lý câu hỏi

Hide Word Count

Hiển thị hoặc ẩn chức năng đếm từ trong bài viết



I. Ngữ pháp cơ bản

• Part 01	Basic Grammar	
Ngữ pháp cơ bản 01:	Nội động từ vs. ngoại động từ	18
Ngữ pháp cơ bản 02:	Danh từ đếm được, danh từ không đếm được, danh từ tập hợp	20
Ngữ pháp cơ bản 03:	Cách dùng của tính từ và tính từ chỉ số lượng	24
Ngữ pháp cơ bản 04:	Trạng từ và các chức năng bổ nghĩa	25
Ngữ pháp cơ bản 05:	Cách dùng của giới từ	29
Ngữ pháp cơ bản 06:	Thì	31
Ngữ pháp cơ bản 07:	Câu giả định	35
Ngữ pháp cơ bản 08:	Thể chủ động vs. thể bị động	36
Ngữ pháp cơ bản 09:	Liên từ	38
Ngữ pháp cơ bản 10:	Mạo từ	41
Phụ lục ngữ pháp cơ bản:	Các mẫu câu	43
• Part 02	Paraphrasing Training	47
Part 03	Punctuation Marks	49



II. Các thể loại câu hỏi trong bài thi TOEIC Writing Test

• Part 01	Write a Sentence Based on a Picture	
Unit 01:	Kiểm tra sơ lược	60
Unit 02:	Tìm hiểu khuynh hướng đặt câu hỏi	62
Unit 03:	Tìm hiểu các mảnh puzzle	64
	Mảnh puzzle 1: Từ cho sẵn <danh từ + danh từ>	64
	Mảnh puzzle 2: Từ cho sẵn <danh từ + (cụm) giới từ>	73
	Mảnh puzzle 3: Từ cho sẵn <danh từ + liên từ>	79
	Mảnh puzzle 4: Từ cho sẵn <danh từ + động từ>	86
	Mảnh puzzle 5: Từ cho sẵn <động từ + giới từ>	93
	Mảnh puzzle 6: Từ cho sẵn <động từ + liên từ>	97
Unit 04:	Ghép các mảnh puzzle	105
Unit 05:	Câu hỏi thực tế	110